

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 10/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YTH TỈNH BẮC GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Ông Dương Ngô Phiên

Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YTh .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh - Ông Nông Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện YTh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020 đối với bị cáo:

Họ tên: Lô Văn Ch1 ; Sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn MH , xã ĐH , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố đẻ: Lô Văn L1 (Đã chết); Mẹ đẻ: Nông Thị V1 , sinh năm 1953; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 4; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17/02/2020, Lô Văn Ch1 bị Chủ tịch UBND xã ĐH , huyện YTh Quyết định áp dụng biện pháp tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 18/5/2020 chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Ngày 26/10/2011, Lô Văn Ch1 bị Tòa án nhân dân huyện LG , tỉnh Bắc Giang xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lô Văn Ch1 chấp hành xong án phí ngày 04/6/2012; chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2014;

+ Ngày 11/4/2011, Lô Văn Ch1 bị Công an huyện YTh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2020, tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, (Có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Phúc L2 , sinh năm 1980, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Ch1 , xã CN , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Đoàn Văn V1 , sinh năm 1990, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐĐ , xã TTr , huyện TY , tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

Anh Lương Quốc Th1 , sinh năm 1975, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ Dân phố Ch1 , thị trấn PhX , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa thì vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 04/8/2020, tại tổ dân phố Ch1 , thị trấn PhX , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện YTh phối hợp cùng Công an thị trấn PhX kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với Lô Văn Ch1 , sinh năm 1980 ở thôn MH , xã ĐH , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghỉ là chất ma túy) được niêm phong trong phong bì ký hiệu (QT1); 13.000đồng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu (QT2); 01 (một) Ch1 ắc điện thoại di động Nokia màu trắng - đen (có hai sim kèm theo) đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu (QT3). Quá trình kiểm tra, bắt quả tang tổ công tác Công an huyện YTh đã quay Video và chụp ảnh vật chứng thu giữ (Bút lục số 13 đến 16).

Ngày 04/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YTh đã trưng cầu giám định để giám định đối với số mẫu vật thu giữ của Lô Văn Ch1 . Tại Kết luận giám định số 996/KL-KTHS ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng **là ma túy, có khối lượng 0,285 gam, loại Heroine.**

Quá trình điều tra Lô Văn Ch1 khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 04/8/2020, Ch1 đang ngủ ở nhà Đoàn Văn Mạnh, sinh năm 1983 ở Thôn ĐĐ , xã TTr , huyện TY , tỉnh Bắc Giang cùng với Hoàng Văn Y1 , sinh năm 1990 ở thôn HTh, xã TTh, huyện YTh , tỉnh Bắc Giang thì có Trần Phúc L2 , sinh năm 1980, ở Bản Ch1 , xã CN , huyện YTh , tỉnh Bắc Giang gọi điện thoại cho Ch1 hỏi Ch1 đang ở đâu, Ch1 nói với L2 là đang ở nhà anh M1 rồi tiếp tục ngủ. Một lúc sau, L2 lại gọi điện thoại cho Ch1 và bảo Ch1 xuống đường gần nhà M1 để L2 đưa tiền nhờ Ch1 đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Ch1 đồng ý rồi đi xuống đường gặp L2 lúc đó anh Y1 có hỏi Ch1 đi đâu đấy, Ch1 nói với anh Y1 là L2 bảo xuống đường lấy tiền mua ma túy cho L2. Khi gặp L2 , Ch1

được L2 đưa cho số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Ch1 cầm tiền rồi đi bộ đến nhà Đoàn Văn V1, sinh năm 1990 trú tại Thôn ĐĐ, xã TTr, huyện TY, tỉnh Bắc Giang (cùng khu nhà với Đoàn Văn M1). Khi gặp V1, Ch1 nói với V1 “còn phân không, cắt cho anh phân” rồi đưa số tiền 400.000 đồng qua ô thoáng ở cửa sổ cho V1. Khi đó, V1 đứng trong nhà cầm tiền và bảo Ch1 đợi. Ch1 đi ra cửa chính nhà đợi một lúc thì V1 mở cửa chính ra đưa cho Ch1 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, Ch1 không kiểm tra nhưng biết đó là gói ma túy. Sau đó, Ch1 cầm gói ma túy ở tay trái vừa mua được đi bộ xuống chỗ anh L2 đang đứng đợi rồi cùng L2 đi về hướng thị trấn PhX, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi L2 có đưa cho Ch1 10.000đồng bảo Ch1 cầm tiền mua Xilanh để cùng sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực Tổ dân phố Ch1, thị trấn PhX, huyện YTh L2 dừng xe ở ven đường để Ch1 đi mua Xilanh. Ch1 vừa xuống xe máy thì bị lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra, thấy vậy anh L2 điều khiển xe bỏ chạy. Quá trình kiểm tra đối với Lô Văn Ch1, Công an phát hiện trong lòng bàn tay trái của Lô Văn Ch1 đang cầm 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng Ch1 khai đó là gói ma túy. Tổ công tác tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lô Văn Ch1 và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cùng ngày 04/8/2020, Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu (nước tiểu) xét nghiệm chất ma túy đối với Lô Văn Ch1, kết quả dương tính với chất ma túy (Bút lục số 172).

Về nguồn gốc số ma túy Lô Văn Ch1 khai nhận được Trần Phúc L2 đưa cho 400.000đồng nhờ đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Ch1 đã đến nhà Đoàn Văn V1 mua được 01 gói ma túy với giá 400.000đồng. Căn cứ vào lời khai của Lô Văn Ch1, ngày 07/8/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện YTh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản đối với Đoàn Văn V1, sinh năm 1990 ở Thôn ĐĐ, xã TTr, huyện TY, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì (Bút lục số 17 đến 19).

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn V1 khai: Ngày 04/8/2020, Ch1 có đến nhà anh M1 (là anh trai của V1), nhưng anh V1 và Ch1 không chào hỏi, trao đổi, bàn bạc gì với nhau. Việt khẳng định không được bán ma túy cho Ch1. Trần Phúc L2 khai: Ngày 04/8/2020, L2 gọi điện để hỏi thăm sức khỏe của Ch1 thì Ch1 nói đang ở nhà M1 và nhờ L2 xuống đón về. Vì là chỗ bạn bè nên L2 đồng ý xuống đón Ch1. L2 không đưa 400.000đồng cho Ch1 để nhờ Ch1 đi mua ma túy về cùng sử dụng như Ch1 đã khai. Trên đường đưa Ch1 về thì Ch1 có xin L2 10.000đồng, L2 đồng ý và đưa tiền cho Ch1. Đi được được một đoạn đường nữa thì Ch1 bảo L2 đỗ xe để Ch1 xuống có việc nên L2 đã đỗ xe ở ven đường thuộc tổ dân phố Ch1, thị trấn Phòng Xương, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang. Khi Ch1 vừa xuống xe thì bị lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra, thấy vậy L2 đã điều khiển xe bỏ chạy. Việc lực lượng Công an kiểm tra đối với Ch1 thế nào L2 không biết. Do có mâu thuẫn giữa lời khai của Lô

Văn Ch1 với Trần Phúc L2 và Đoàn Văn V1 về những tình tiết trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YTh đã tiến hành đối chất giữa Lô Văn Ch1 với L2 và V1 nhưng tất cả giữ nguyên lời khai. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YTh không có căn cứ để xử lý đối với Trần Phúc L2 và Đoàn Văn V1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho Lô Văn Ch1 thực nghiệm điều tra động tác thực hiện hành vi mua ma túy tại nhà Đoàn Văn V1. Ch1 thực hiện thành thực các động tác (Bút lục 122, 123).

Đối với số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, xác định: 01 điện thoại Nokia màu trắng – đen (đã qua sử dụng) là tài sản của Ch1 dùng để liên lạc với anh L2 việc mua ma túy. 13.000đồng trong đó 10.000đồng L2 đưa cho để mua Xilanh còn 3000đồng là của Ch1 do lao động mà có.

Quá trình điều tra Lô Văn Ch1 khai nhận: Ngày 03/8/2020, Ch1 có mua ma túy của một người đàn ông Ch1 không quen biết ở địa phận huyện TY, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, Ch1 sử dụng số ma túy đó tại khu đất trống thuộc địa phận thị trấn Phòng Xương, huyện YTh. Ngày 25/9/2020, Công an huyện YTh đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lô Văn Ch1.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-YT ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh truy tố bị cáo Lô Văn Ch1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-YT ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lô Văn Ch1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn Ch1 từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về án phí và vật chứng.

Bị cáo Lô Văn Ch1 : Không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lô Văn Ch1 : Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện YTh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn Ch1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 04/8/2020 tại tổ dân phố Ch1, thị trấn PhX, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang. Công an huyện YTh phối hợp cùng Công an thị trấn PhX kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lô Văn Ch1 đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,285 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của Lô Văn Ch1 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 50/CT-VKS-YT ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh đã truy tố Lô Văn Ch1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm, có ảnh hưởng xấu tới sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc của con người. Việc sử dụng trái phép chất ma túy có thể dẫn đến chết người, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ch1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt:

- Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 26/10/2011, Lô

Văn Ch1 bị Tòa án nhân dân huyện LG , tỉnh Bắc Giang xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 17/02/2020, Lô Văn Ch1 bị Chủ tịch UBND xã ĐH , huyện YTh Quyết định áp dụng biện pháp tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo là con người khó giáo dục, có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong có kí hiệu “QT1” có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia bên trong có ma túy Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT2” bên trong có số tiền là 13.000 đồng (Mười ba nghìn đồng) có dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia. Trong đó có 10.000 đồng dùng để mua xi lanh để thực hiện hành vi sử dụng ma túy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 3.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội tuy nhiên bị cáo khai vì giá trị nhỏ nên yêu cầu không nhận lại nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT1” bên trong có 01 Ch1 ắc điện thoại di động NOKIA màu trắng – đen có số IMEL1: 357333088370972, Số IMEL2:357348089052973 (có hai sim kèm theo) có dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của cá thành phần tham gia là tài sản của Ch1 dùng để liên lạc với anh L2 về việc mua ma túy nên cần tịch thu sung công.

[8]. Qua quá trình điều tra, anh Đoàn Văn V1 xác định ngày 04/8/2020 có gặp Ch1 nhưng không trao đổi bàn bạc gì và không cầm số tiền nào mà Ch1 đưa cho cũng như không bán ma túy cho Ch1 như Ch1 khai. Cơ quan CSĐT Công an huyện YTh đã tiến hành đối chất giữa Lô Văn Ch1 và anh V1 nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Căn cứ, tài liệu chứng cứ đã thu thập Cơ quan CSĐT Công an huyện YTh thấy không đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với anh Đoàn Văn V1 .

Đối với Trần Phúc L2 : Anh L2 xác định có gọi điện thoại cho Lô Văn Ch1 nhưng khi nói chuyện qua điện thoại anh L2 và Ch1 không trao đổi, bàn bạc gì về việc đưa tiền cho Ch1 để mua ma túy, anh L2 không đưa số tiền 400.000 đồng cho Ch1 để Ch1 đi mua ma túy, anh L2 có thừa nhận có đưa tiền

10.000 đồng nhưng do Ch1 xin nên anh L2 đưa cho Ch1 chứ không biết Ch1 dùng số tiền 10.000 đồng để mua xilanh và anh L2 cũng không biết gì về việc Ch1 cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy trong người. Do có mâu thuẫn lời khai Cơ quan CSĐT Công an huyện YTh đã tiến hành đối chất giữa Lô Văn Ch1 và anh L2 nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Căn cứ, tài liệu chứng cứ đã thu thập Cơ quan CSĐT Công an huyện YTh thấy không đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với anh Trần Phúc L2 .

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[11]. Về tiền án phí. Bị cáo Ch1 là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lô Văn Ch1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn Ch1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

***Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có kí hiệu “QT1” có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Giám định viên, dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT2” bên trong có số tiền là 13.000 đồng (Mười ba nghìn đồng) có dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia.

+ 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu “QT1” bên trong có 01 Ch1 ắc điện thoại di động NOKIA màu trắng – đen có số IMEL1: 357333088370972, Số IMEL2:357348089052973 (có hai sim kèm theo) có dấu niêm phong của Công an thị trấn PhX và chữ ký cùng tên của cá thành phần tham gia.

*** Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lô Văn Ch1 .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người liên quan.
- VKSND huyện YTh .
- VKS tỉnh Bắc Giang.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện YTh .
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Dương Đình Hưng